

Số 174

PHẬT NÓI KINH BỒ-TÁT THIÊM TỬ

Hán dịch: Khuyết danh, phụ Tây Tấn Lục.

Nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại nước Tỳ-la-lặc cùng với một ngàn hai trăm năm mươi thầy Tỳ-kheo, chúng Bồ-tát, quốc vương, đại thần, dân chúng, trưởng giả, cư sĩ, thiện nam, tín nữ... nhiều không thể tính kể.

Đức Phật bảo các thầy Tỳ-kheo và hội chúng hãy chú ý lắng nghe:

–Vào đời trước, khi Ta mới cầu đạo Bồ-tát, giới hạnh rất nghiêm minh, nhất tâm tinh tấn, tu tập trí tuệ, thực hành phương tiện, tích tụ công đức nhiều không thể nói hết mà các Trời, Rồng, Quỷ, Thần, đế vương, dân chúng không thể thực hành được.

Tôn giả A-nan nghe Đức Phật nói, sửa y phục, quỳ gối chấp tay bạch Phật:

–Kính bạch Thế Tôn, chúng con mong muốn nghe việc này.

Đức Phật dạy A-nan:

–Vào thuở quá khứ vô số kiếp, khi đó có Bồ-tát tên Nhất Thiết Diệu, nhân từ, ban bố cứu giúp quần sinh, thường hành bốn đẳng tâm, độ nguy ách ở đời, xót thương người khổ. Vị Bồ-tát này ở cung trời Đâu-suất thường giáo hóa trời, người, thường dùng ba thời ban ngày và ba thời ban đêm tu thiền định, luôn nhớ đến ba cõi, quán chiếu con đường thiện ác của trời, người trong khắp mười phương, biết có người hiếu dưỡng cha

mẹ, kính thờ Tam bảo, theo học các bậc Sư trưởng và tu tập mọi công đức, thường dùng tiên nhãn quan sát năm đường.

Lúc ấy trong nước Ca-di có một gia đình trưởng giả, hai vợ chồng bị mù lòa không có con cái. Hai người tâm nguyện vào núi cầu trí tuệ vô thượng, ưa thích chỗ thanh vắng, tu tập tâm thanh tịnh.

Bồ-tát suy nghĩ: “Những người này phát tâm cầu đạo vi diệu mà hai mắt lại không thấy, nếu vào núi họ sẽ bị rơi xuống hầm hố hoặc gặp độc trùng nguy hại. Nếu ta chết đi và làm con của họ, ta sẽ cung phụng cha mẹ trọn đời”.

Khi Bồ-tát qua đời, liền đầu thai vào gia đình vợ chồng người mù làm con của họ, cha mẹ vô cùng vui sướng và yêu thương con. Trước kia hai vợ chồng đã phát tâm muốn vào núi, vì sinh được con nên muốn ở lại thế gian.

Người con lên bảy tuổi, được đặt tên là Thiêm. Thiêm rất nhân từ chí hiếu và thực hành Thập thiện: không sát sinh, không trộm cắp, không tà dâm, không dối trá, không uống rượu, không vọng ngữ, không thù dật, không ganh ghét, không nguyên rủa. Ngày đêm tinh tấn tin sâu vào đạo, hầu hạ cha mẹ như người thờ trời, thường nói vui vẻ làm đẹp ý mọi người, sống theo phép tắc, không theo tà hạnh, do đó cha mẹ Thiêm vui lòng không phải ưu tư, lo lắng.

Năm hơn mười tuổi, một hôm Thiêm quỳ xuống thưa cha mẹ:

–Trước kia cha mẹ có phát đại nguyện muốn vào núi sâu để cầu đạo chánh chân Vô thượng tịch tĩnh,

không lẽ nay vì con mà quên đi bản nguyện? Người sống trong đời trăm chiều biến đổi, mạng sống mong manh, thời gian đâu hẹn trước. Xin cha mẹ hãy nhớ ý chí ban đầu nên kịp thời vào núi thanh tịnh. Con nguyện theo cha mẹ cung phụng mọi thứ cần dùng, theo đúng thời tiết.

Cha mẹ Thiêm đáp:

–Lòng hiếu thuận của con có trời chứng giám cho. Chúng ta không trái với nguyện ước xưa kia, nên cùng nhau vào núi.

Thiêm đem tất cả tài sản trong nhà bố thí cho những người nghèo trong nước, rồi cùng cha mẹ đi vào núi. Khi đến núi, Thiêm dùng cây cỏ làm nhà, trái cỏ làm giường chiếu cho cha mẹ. Dù là thời tiết nóng hay lạnh vẫn luôn được thích nghi. Họ vào núi được một năm thì hoa quả sum suê, hương vị thơm ngon dùng làm thức ăn, nước suối chảy trong veo mát lạnh, trong ao hoa sen năm màu đua nhau nở, cây Chiên-đàn hương và cây cối quyện lẫn với thảo nguyên xanh tốt hơn thường. Mưa thuận gió hòa, thời tiết mát mẻ, cây lá giao nhau để che sương, che mưa và che ánh nắng mặt trời nên ở dưới luôn mát mẻ. Những loài chim quý bay liệng, riu rít, âm thanh như nhạc trời để làm vui lòng cha mẹ mù. Sư tử, gấu, beo, hổ, lang, thú dữ đều hướng đến những người này với tâm từ ái, không hề có ý làm hại. Chúng đều ăn rau quả, không sợ hãi. Những chú nai rừng, gấu, beo và những loài thú khác thường đến kề cận bên Thiêm âm thanh hài hòa thành những bản nhạc vui.

Thiêm có chí Từ tâm, giẫm lên đất còn sợ đất đau. Thiên thần, Sơn thần đều hiện hình người, ngày đêm

thường đến thăm hỏi ba bậc đạo nhân. Họ luôn nhất tâm chánh niệm không còn lo buồn, Thiểm thường hái đủ thứ trái cây dâng cha mẹ làm thức ăn lúc nào cũng đầy ắp, khát thì dùng nước suối để uống, không bị thiếu thốn gì cả.

Một hôm cha mẹ khát muốn uống nước, Thiểm khoác áo da nai, cầm bình đi lấy nước. Bầy chim và hươu nai cũng đến đó uống nước, không sợ tai nạn.

Khi ấy vua nước Ca-di vào núi săn bắn. Từ xa vua thấy bên bờ suối có hươu nai, giương cung bắn nai, mũi tên trúng nhằm ngực Thiểm. Bị mũi tên độc thắm vào toàn thân đau đớn, Thiểm kêu lên:

–Ai đã đem một mũi tên giết cả ba đạo nhân?

Vua nghe tiếng kêu liền xuống ngựa, đến bên Thiểm. Thiểm nói với vua:

–Voi vì ngà mà chết, tê ngu vì sừng mà chết, chim thú vì lông mà chết, hươu nai vì thịt mà chết. Tôi không có ngà, sừng, không có lông, da thịt không thể ăn được. Nay tôi có tội gì mà ông nỡ giết tôi?

Vua nói:

–Khanh là người gì mà mặc áo da nai, không khác gì loài cầm thú?

Thiểm đáp:

–Tôi là người trong nước của vua, cùng cha mẹ mù đến đây học đạo hơn hai mươi năm. Chúng tôi chưa từng bị hổ, beo, trùng độc làm hại, nay bị vua bắn giết.

Ngay lúc ấy gió trong núi thổi mạnh làm gãy ngã cây cối, muông chim kêu thương, sư tử, hổ, beo chạy tán loạn và kêu rống vang động khắp núi rừng. Mặt trời không chiếu sáng, dòng suối khô cạn, hoa lá héo khô,

sấm sét vang rền...

Khi đó cha mẹ mù kinh sợ nói với nhau:

–Thiêm đi lấy nước đã lâu không thấy về, hay là nó bị độc trùng, hồ lang làm hại? Cầm thú kêu la, âm thanh không như thường ngày? Gió thổi bốn phía, cây cối gãy ngã, ắt là có tai nạn bất thường đây!

Lúc ấy nhà vua rất lo sợ, tự trách: “Ta đâu muốn làm thế này. Ta chỉ muốn bắn bầy nai, mũi tên lại trúng nhầm chết đạo nhân, tội ấy rất nặng, vì tham chút thịt mà bị tai họa này. Bây giờ ta đem của cải, kho tàng châu báu của cả nước và cung điện, kỹ nữ, binh lính, thành quách, xóm làng để cứu lấy mạng người”.

Nhà vua đưa tay kéo mũi tên ra khỏi ngực Thiêm nhưng mũi tên rất sâu không thể rút ra được. Chim chóc, thú rừng bốn phương quây quần kêu la thống thiết, vang động cả núi rừng. Vua càng sợ hãi, toàn thân đều rung động.

Thiêm nói với vua:

–Không phải lỗi của ngài, tại tội nghiệp kiếp trước của tôi mới đến nỗi này. Tôi không tiếc thân mạng, chỉ nghĩ thương cha mẹ mù của tôi tuổi đã già suy mà hai mắt không thấy đường. Mai này không có tôi, có lẽ cha mẹ tôi sẽ chết vì không biết nương cậy vào ai. Vì lý do này mà tôi buồn rầu đau xót mà thôi.

Ngay lúc ấy, chư Thiên, Long thần, Sơn thần, Thủy thần, Thọ thần đều xúc động cúi đầu. Nhà vua lại nói:

–Thà ta vào địa ngục trăm kiếp để chịu tội này, làm sao cho Thiêm được sống.

Nhà vua quỳ xuống trước Thiêm nói lời ăn năn:

–Nếu khanh chết đi, ta sẽ không trở về nước nữa. Ta

sẽ ở lại núi cung phụng cha mẹ của khanh như lúc khanh còn sống, khanh chớ lo nghĩ. Xin chư Thiên, Long thần chứng tri và không phụ lời thề này.

Thiểm tuy đang bị tên độc, nghe lời thề này của vua tuy bị tên độc nhưng trong lòng rất hoan hỷ. Tuy sắp chết nhưng không ân hận.

–Vì cha mẹ mù lòa của tôi mà phải lụy đến vua. Cung dưỡng đạo nhân, hiện thế tội nghiệp tiêu trừ được phước đức vô lượng.

Vua nói:

–Trước khi chết, khanh hãy cho ta biết chỗ của cha mẹ khanh?

Thiểm liền chỉ cho vua lối đi:

–Cách đây không xa, sẽ thấy căn nhà lá, là nơi cha mẹ tôi đang ở đó. Xin ngài hãy nhẹ bước, chớ làm cho cha mẹ tôi hoảng sợ, khéo dùng lời giải thích với song thân tôi và cho tôi kính dâng lời từ biệt. Vô thường đang đến, tôi sắp chết. Tôi không tiếc thân mạng, chỉ nghĩ tới cha mẹ đã già yếu lại mù lòa. Mai này không có tôi, cha mẹ biết nương tựa vào ai? Do đó tôi buồn vì mũi tên độc hại, sự chết gần kề, vì tội báo ngày trước đến nỗi không thoát khỏi. Nay tôi xin sám hối cha mẹ: Từ vô lượng kiếp đến nay đã tạo bao nghiệp ác, nhờ đây mà được tội diệt phước sinh. Nguyên đời đời tôi cùng cha mẹ không chia lìa. Xin cho cha mẹ được an Khang trường thọ và chớ có lo buồn. Trời, Rồng, Quỷ, Thần sẽ theo giúp đỡ, tai nạn tiêu trừ, điều mong muốn như ý, thông dong an lạc.

Vua dẫn đoàn tùy tùng đến chỗ cha mẹ Thiểm. Sau khi nhà vua đi, Thiểm từ từ tắt thở. Muông chim, cầm

thú bốn phương tụ tập về, chúng liếm máu trên ngực Thiêm và kêu gào thảm thiết chung quanh thi hài. Cha mẹ Thiêm nghe những âm thanh này lòng càng thêm bàng hoàng. Nhà vua đi vội vã chạm vào cây cỏ gây ra tiếng động. Nghe động, biết có người, cha mẹ Thiêm sợ sệt hỏi:

–Ai đó? Dường như không phải là bước chân của con ta.

Nhà vua trả lời:

–Ta là vua nước Ca-di, nghe nói đạo nhân ở núi này học đạo, nên ta đến cúng dường.

Họ liền nói:

–Thật lành thay đại vương đến đây! Ngài đã không từ mệt nhọc hạ cố từ xa xôi đến thăm thảo am vắng vẻ này. Tâu đại vương, có được bình an chăng? Phu nhân, thái tử, quan quân và dân chúng trong cung có được an lành không? Thời tiết có điều hòa, lương thực được dồi dào không? Có bị nước láng giềng xâm lấn không?

Vua nói:

–Nhờ ân đạo nhân, tất cả đều bình an.

Nhà vua hỏi thăm cha mẹ Thiêm:

–Vào ở trong chốn núi non nhọc nhằn, kham khổ, giữa rừng rậm, loài chim chóc, cầm thú không làm hại đạo nhân chứ? Khí hậu ở đây có dễ chịu không?

Cha mẹ Thiêm tâu:

–Muôn tâu, nhờ ân đại vương, chúng tôi vẫn được an ổn. Chúng tôi có người con hiếu thảo tên Thiêm, nó thường đi hái đủ thứ trái cây và lấy nước suối cho chúng tôi. Nơi đây mưa gió điều hòa, không có thiếu thốn chi. Nhà tôi chỉ có chiếc chiếu cỏ, mời đại vương

tạm ngồi nghỉ và dùng trái cây. Thiêm đi lấy nước cũng sắp về.

Vua nghe cha mẹ Thiêm nói, quá đỗi thương tâm, rơi lệ nói:

–Ta có tội thật nặng. Vào núi săn bắn, nhìn xa thấy bên bờ suối có bầy nai, ta giương cung bắn nhằm con của đạo nhân. Thiêm bị mũi tên độc vô cùng đau đớn, vì thế ta đến đây nói cho hai đạo nhân biết.

Cha mẹ Thiêm nghe nói xong, toàn thân ngã xuống như núi Thái sụp đổ, như động đất. Nhà vua đến đỡ hai ông bà dậy. Họ ngược mặt lên trời than khóc và kêu lên:

–Thiêm con của ta, lòng nhân từ hiếu thảo thiên hạ không ai bằng, chân giẫm lên đất thường sợ đất bị đau. Nay con có tội gì mà bị vua bắn chết? Vừa rồi, bỗng nhiên gió bão làm gãy ngã cây cối, muông chim kêu thương vang dội khắp núi rừng. Ta ở trong núi đã hơn hai mươi năm chưa từng có hiện tượng kỳ lạ này. Ta nghỉ con ta đi lấy nước rất lâu không về, ắt phải có sự cố gì.

Chư thần đều kinh sợ và xúc động, người mẹ khóc mãi không thôi. Người cha bảo thôi nín khóc đi và nói:

–Người đời không có ai được trường sinh bất tử. Vô thường tự nhiên, không thể tránh khỏi.

Nói xong, ông hỏi vua:

–Tâu đại vương, lúc còn sống Thiêm có dặn chi không?

Nhà vua kể lại đầy đủ lời Thiêm dặn dò cho cha mẹ Thiêm nghe. Nghe lời vua kể, cha mẹ Thiêm thương cảm khôn nguôi, nói:

–Mai này không có con, chắc chúng ta sẽ chết! Xin đại vương hãy dắt chúng tôi đến chỗ thi hài của Thiêm.

Vua liền dẫn cha mẹ Thiêm đi đến bên thi hài Thiêm. Đến nơi, người cha ôm hai chân con, bà mẹ ôm đầu đặt lên gối mình và dùng hai tay sờ lên mũi tên trên ngực con, ngược lên trời, gào lớn:

–Chư Thiên, Long thần, Sơn thần, Thọ thần, Thủy thần! Con tôi nhân từ chí hiếu, chư Thần chứng tri. Tại sao không xót thương cho người con hiền lành này?

Người mẹ dùng lưỡi liếm vết thương trên ngực Thiêm, nói:

–Mong chất độc hãy vào miệng mẹ. Mẹ đã già nua, mắt không thấy đường, mẹ dùng thân mẹ thế mạng con. Con được sống mà mẹ có chết đi cũng không hối tiếc.

Cha mẹ Thiêm đều nguyện: “Nếu đất trời chứng tri cho lòng chí thành chí hiếu của Thiêm thì mũi tên tự rơi ra và chất độc được không còn tác dụng, cho Thiêm được sống lại”.

Lúc đó trên tầng trời thứ hai Đao-lợi, ngai của Thiên chủ Đế Thích đang ngồi bị chấn động, ngài dùng Thiên nhãn thấy hai đạo nhân ôm con kêu khóc. Lại nghe thấy trời thứ tư Đâu-suất, chư Thiên cung, Long cung uy nghiêm mà bị chấn động. Thích, Phạm, Tứ Thiên vương liền từ cõi Tứ thiên, nhanh như người đuổi cánh tay, xuống ngay chỗ Thiêm nằm, dùng thần dược nhỏ vào miệng Thiêm. Thuốc vào trong miệng, mũi tên độc rơi xuống và Thiêm được sống lại. Cha mẹ Thiêm ngạc nhiên, vui mừng thấy Thiêm đã chết được sống lại, hai mắt mình đều sáng. Muông chim cầm thú đều phát ra tiếng kêu vui mừng, gió ngừng mây tạnh,

mặt trời rực rỡ hơn, nước suối lại chảy, các hoa muôn màu, cây cối chói sáng hơn ngày thường.

Nhà vua vui mừng khôn xiết, đánh lễ trời Đế Thích, quay sang lễ tạ cha mẹ Thiêm và Thiêm. Vua xin dâng tài sản đất nước cho đạo nhân và tự thân ở lại cúng dường, mong cho tội chướng hiện đời tiêu diệt, oan khiên đời trước dứt trừ.

Thiêm tâu vua:

–Muốn báo ân này, nhà vua nên trở về nước chăm lo săn sóc nhân dân, nên khiến cho mọi người phụng trì ngũ giới. Vua chớ có sẵn bản giết hại cầm thú. Nếu không, hiện đời cũng không an ổn, lúc chết thì sẽ vào trong địa ngục. Người sống ở đời, ái ân phút chốc, ly biệt lâu dài, đâu có gì thường mãi. Ngài nhờ có công đức đời trước nay được làm vua, chớ vì được tự do mà sống buông lung.

Lúc đó quốc vương rất hối hận, tự trách: Từ nay về sau ta sẽ như lời Thiêm dạy, không dám bê trễ. Những người theo vua đi săn vài trăm người thấy Thiêm đã chết có thần nhân đem thuốc nhỏ vào miệng, được sống lại, cha mẹ Thiêm được sáng mắt, họ rất vui mừng, phát tâm thọ trì năm giới, trọn đời không phạm.

Nhà vua trở về truyền lệnh cho cả nước: “Ai có các cha mẹ nghèo khổ, mù lòa như cha mẹ Thiêm đều phải phụng dưỡng, không được bỏ bê. Người nào phạm sẽ bị tội nặng.”

Nhân dân trong nước vì thấy Thiêm được sống lại, trên dưới đều bảo nhau giữ gìn ngũ giới, tu hạnh Thập thiện, lúc chết được thăng thiên, không vào ba đường ác.

Đức Phật bảo A-nan:

–Những người có mặt nơi đây, kiếp xưa Thiểm chính là Ta, người cha mù tức là vua Duyệt-đầu-đàn, người mẹ mù nay là mẫu hậu Ta, phu nhân Ma-da, vua nước Ca-di nay là A-nan, Thiên đế Thích là Di-lặc vậy. Ân lành dưỡng dục của mẹ cha đã khiến cho Ta mau chóng thành đạo Vô thượng Chánh chân. Vì cảm động Trời, Rồng, Quỷ, Thần mà từ nơi chết được sống lại. Ân đức của mẹ cha sâu nặng, làm con phải hiếu thảo. Nay Ta được làm Phật, hóa độ mọi người, đều do đức hiếu thuận.

Đức Phật bảo A-nan:

–Ông hãy đem những lời Ta dạy nói lại cho tất cả mọi người. Người có cha mẹ không thể không hiếu, đạo không thể không học. Thần giúp thoát khổ, sau đắc Niết-bàn đều do từ hiếu, học đạo mà được.

Đức Phật nói kinh này xong, chư Bồ-tát, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, quốc vương, đại thần, nhân dân, trưởng giả, cư sĩ, cung kính vâng theo, cúi đầu đánh lễ Đức Phật, lui ra.

